

Số: 8512/UBND-TH
V/v chuẩn bị các nội dung trình kỳ
họp thứ 11 HĐND tỉnh khoá VIII

Đắk Lắk, ngày 17 tháng 11 năm 2015

Kính gửi: Thường trực HĐND tỉnh.

Thực hiện Công văn số 330/HĐND-VP ngày 29/9/2015 của HĐND tỉnh Đắk Lắk, về việc chuẩn bị các nội dung trình kỳ họp HĐND trong năm 2015; Thông báo số 44/TB-HĐND ngày 10/11/2015 của HĐND tỉnh về kết luận của Thường trực HĐND tỉnh, về chuẩn bị nội dung tổ chức Kỳ họp thứ 11, HĐND tỉnh khoá VIII;

Sau khi rà soát công tác chuẩn bị các nội dung trình kỳ họp thứ 11 HĐND khoá VIII, ngoài các báo cáo theo quy định của Luật, UBND tỉnh báo cáo và đề nghị như sau:

I. Đăng ký thông qua 11 nội dung đã đăng ký trình HĐND tỉnh tại kỳ họp thứ 11 theo Nghị quyết số 148/NQ-HĐND ngày 13/12/2014, gồm:

1. Nghị quyết về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2016
2. Nghị quyết về phê chuẩn quyết toán ngân sách Nhà nước năm 2014
3. Nghị quyết về dự toán và phân bổ ngân sách Nhà nước năm 2016
4. Nghị quyết về kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2016
5. Nghị quyết quy định một số chính sách hỗ trợ đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu trong chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2016-2020;
6. Nghị quyết quy định phân cấp cơ cấu nguồn vốn đầu tư xây dựng trường học và trường dạy nghề công lập giai đoạn 2016-2020;
7. Nghị quyết về ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin giai đoạn 2016-2020;
8. Nghị quyết về Phát triển khoa học và công nghệ giai đoạn 2016-2020;
9. Nghị quyết về Danh mục công trình, dự án cần phải thu hồi đất, quyết định mức vốn ngân sách nhà nước cấp cho việc bồi thường giải phóng mặt bằng năm 2016;
10. Nghị quyết về phân cấp thẩm quyền quản lý, sử dụng và khai thác tài sản hạ tầng đường bộ thuộc địa phương quản lý;
11. Nghị quyết về tỷ lệ phân trăm phân chia nguồn thu giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Đắk Lắk từ năm 2016 (áp dụng cho thời kỳ ổn định ngân sách 2016-2020);

II. 05 nội dung đã đăng ký bổ sung với Thường trực HĐND tỉnh vào kỳ họp cuối năm 2015:

1. Nghị quyết kéo dài thời gian thực hiện Nghị quyết số 52/2012/NQ-HĐND ngày 6/7/2012 của HĐND tỉnh, quy định mức thu, sử dụng học phí đào tạo Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp và dạy nghề các trường công lập trực thuộc tỉnh từ năm học 2012 – 2014 đến năm học 2014 – 2015

2. Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung biên chế công chức tỉnh Đắk Lắk năm 2015

3. Nghị quyết về kéo dài thời gian thực hiện Nghị quyết số 03/2010/NQ-HĐND ngày 09/7/2010 của HĐND tỉnh, về việc dạy tiếng Ê đê trong trường Tiểu học và Trung học cơ sở, giai đoạn 2010 – 2015

4. Nghị quyết về kéo dài thời gian thực hiện Nghị quyết số 32/2010/NQ-HĐND ngày 10/12/2010 của HĐND tỉnh quy định về mức thu học phí đối với học sinh ở các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập từ năm học 2010 - 2011 đến năm học 2014 - 2015 trên địa bàn tỉnh.

5. Nghị quyết kéo dài thời gian thực hiện Nghị quyết số 21/2010/NQ-HĐND ngày 10/12/2010 và Nghị quyết số 22/2010/NQ-HĐND ngày 10/12/2010 của HĐND tỉnh.

III. Đăng ký bổ sung 03 nội dung trình tại Kỳ họp lần thứ 11 của HĐND tỉnh ngoài danh mục theo Công văn số 49/HĐND-VP ngày 04/03/2015 của HĐND tỉnh.

1. Nghị quyết quy định về tiêu chí xác định Dự án trọng điểm nhóm C của tỉnh Đắk Lắk

2. Nghị quyết phê duyệt Đề án hỗ trợ 30% mức đóng bảo hiểm y tế còn lại cho người thuộc hộ cận nghèo trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2016 – 2020;

3. Nghị quyết về miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên UBND tỉnh.

IV. Đăng ký bổ sung 01 nội dung trình tại Kỳ họp đầu năm 2016.

Nghị quyết về Đề án công nhận thị trấn Ea Drăng, huyện Ea H'leo là đô thị loại IV

Lý do: Trên cơ sở Quyết định số 1220/QĐ-UB ngày 26/6/2013 của UBND tỉnh Đắk Lắk, ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 26/10/2012 của Tỉnh ủy Đắk Lắk, về phát triển hệ thống đô thị đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020; theo đó đô thị Ea Drăng, huyện Ea H'leo là đô thị loại IV trong giai đoạn 2016 – 2020. Tuy nhiên, theo Nghị định số 42/2009/NĐ-CP ngày 07/05/2009 của Chính phủ, về việc phân loại đô thị, thì Bộ Xây dựng là cơ quan thẩm định và phê duyệt Đề án này. Do đó, để có cơ sở trình Trung ương ký duyệt, Đề án này phải được HĐND tỉnh thông qua. Vì vậy, UBND tỉnh đăng ký HĐND tỉnh bổ sung Nghị quyết này vào kỳ họp đầu năm 2016.

V. Đề nghị chuyển sang kỳ họp HĐND tỉnh đầu năm 2016

1. Nghị quyết về phát triển và phê bền vững tỉnh Đắk Lắk đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030;
2. Nghị quyết về Chương trình kiên cố hóa kênh mương tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2016-2020;
3. Nghị quyết về rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Đắk Lắk đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030;
4. Nghị quyết về điều chỉnh, bổ sung về khung giá các loại rừng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;
5. Nghị quyết về Đề án phát triển du lịch thành phố Buôn Ma Thuột giai đoạn 2015-2020 và tầm nhìn đến năm 2030;
6. Nghị quyết về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2016-2020;
7. Nghị quyết về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020;
8. Nghị quyết về điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất 05 năm (2016-2020) tỉnh Đắk Lắk;
9. Nghị quyết về điều chỉnh, chia tách, thành lập thôn, buôn, tổ dân phố của cấp xã thuộc tỉnh;
10. Nghị quyết quy định về cộng tác viên làm công tác dân số, gia đình và trẻ em tại các thôn, buôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

VI. Đề nghị xin rút 02 nội dung không trình HĐND tỉnh:

1. Nghị quyết về chính sách khuyến khích, hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2015 – 2020.

Lý do: Hiện nay, các chính sách ưu đãi được quy định tại các văn bản Trung ương tương đối đầy đủ và có sức thu hút cao, trong khi tình hình và khả năng ngân sách của tỉnh còn hạn chế (nếu mức hỗ trợ cao sẽ không đáp ứng được, ngược lại mức hỗ trợ thấp sẽ không đủ sức hấp dẫn các nhà đầu tư). Việc chưa ban hành chính sách mới, những nhà đầu tư vẫn được hưởng các chính sách ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp, tiền thuê đất, thuế XNK v.v... theo Luật Đầu tư năm 2014. Sau khi các ngành nghiên cứu và thống nhất đề nghị chưa ban hành Nghị quyết này nhằm tập trung nguồn lực để đầu tư hạ tầng các khu công nghiệp và thực hiện ưu đãi cho các nhà đầu tư theo Nghị định số 210/2013/NĐ-CP của Chính phủ.

2. Nghị quyết về quy định các nguyên tắc, nguồn vốn, tiêu chí và định mức phân bổ ổn định vốn đầu tư phát triển từ ngân sách tỉnh cho ngân sách các huyện, thị xã, thành phố giai đoạn 2016 – 2020.

Lý do: Trong giai đoạn 2016-2020, bắt buộc phải thực hiện 02 Chương trình lớn của tỉnh là *Chương trình nông thôn mới* và *Chương trình đầu tư xây dựng trường học, trường dạy nghề công lập trên địa bàn tỉnh, cụ thể:*

- (i) Nghị quyết số 158/2015/NQ-HĐND ngày 10/7/2015 của HĐND tỉnh về xây dựng nông thôn mới tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2015-2020 định hướng 2030

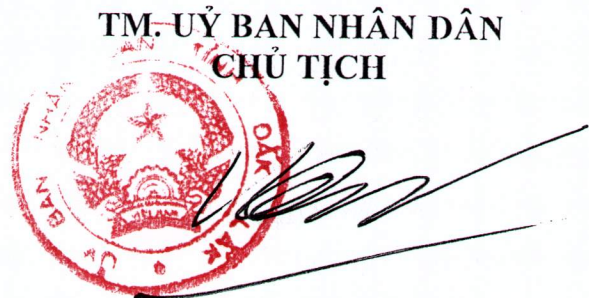
yêu cầu hàng năm phải bố trí ít nhất 0,5% tổng chi ngân sách địa phương (tương đương khoảng 50 tỷ đồng) cho Chương trình xây dựng NTM;

(ii) Qua 5 năm thực hiện Nghị quyết số 08/2010/NQ-HĐND ngày 09/7/2010 của HĐND tỉnh, về phân cấp nguồn vốn đầu tư xây dựng trường học, trường dạy nghề công lập giai đoạn 2011-2015, đã tạo quyền chủ động trong việc đầu tư xây dựng cơ sở vật chất trường học từ cấp mầm non đến THCS tại các địa phương, góp phần xây dựng trường chuẩn quốc gia. Trung ương yêu cầu tỉnh hàng năm phải bố trí tối thiểu khoảng 100 -110 tỷ đồng vốn đầu tư từ nguồn cân đối ngân sách địa phương cho lĩnh vực giáo dục. Vì vậy, để tiếp tục tạo quyền chủ động cho địa phương trong việc đầu tư xây dựng cơ sở vật chất trường học, xây dựng trường chuẩn quốc gia giai đoạn 2016-2020 thì việc xây dựng và ban hành Nghị quyết về phân cấp, cơ cấu nguồn vốn trong trường học và trường dạy nghề công lập, giai đoạn 2016-2020 thay thế cho Nghị quyết 08/2010/NQ-HĐND ngày 09/7/2010 của HĐND tỉnh đã hết hiệu lực thi hành là hết sức cần thiết. Do đó, đề nghị không tiếp tục phân cấp vốn đầu tư phát triển bổ sung từ ngân sách tỉnh cho ngân sách các huyện, thị xã, thành phố giai đoạn 2016-2020.

Kính đề nghị Thường trực HĐND tỉnh thống nhất để UBND tỉnh chuẩn bị và trình các nội dung trên tại kỳ họp thứ 11, HĐND tỉnh khoá VIII/

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Tỉnh uỷ;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- VP ĐBQH và HĐND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các phòng thuộc VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH (Y-25b).



Phạm Ngọc Nghị